

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Thanh Bình;

2. Bà Tăng Thị Dân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lục Văn Biên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thượng - Kiểm sát viên và ông Lê Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Tiến D, sinh ngày 05/3/1993 tại huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế B và bà Ninh Thị Năm, chưa có vợ, con; tiền án: ngày 24/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt ngày 14/02/2020. Ngày 23/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 21/12/2022; tiền sự: không; bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 11/9/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Hòa - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh theo Quyết định về việc cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng của Trung tâm trợ giúp pháp lý Sở tư pháp Quảng Ninh, số: 350/QĐ-TGPL ngày 26/10/2023, có mặt.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1983; nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

-Người làm chứng:

Anh Ngô Tiến C, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 10, khu 5, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh La Văn P, sinh năm 1978; nơi cư trú: khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 10 phút ngày 11/9/2023, tại bãi phơi quả hồi ở gần trường Tiểu học xã H, thuộc thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, của chị Phạm Thị H (sinh năm 1974, trú cùng thôn), Trần Tiến D có hành vi lén lút trộm cắp hai bao quả hồi khô của chị H. Khi D đang mang hai bao quả hồi khô từ trong bãi hồi đi ra chỗ để xe mô tô của D dựng ở gần đó thì bị anh Ngô Tiến C (là người trông coi) phát hiện. Anh C đã giữ D lại và báo Công an xã H đến đưa D về trụ sở Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ của D gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 14P5-0377; 02 bao tải dứa bên trong chứa quả hồi khô, tổng trọng lượng 36kg (ba mươi sáu kilôgam).

Bản kết luận định giá tài sản số: 960/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Liêu kết luận: 36kg quả hồi khô trị giá 4.968.000đ (bốn triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng); xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 14P5-0377, trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Tổng giá trị tài sản là 5.968.000đ (năm triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Trần Tiến D khai nhận: do cần tiền để chơi điện tử và tiêu sài cá nhân nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/9/2023, D một mình đi lang thang quanh khu vực thị trấn B, tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, D đi đến trước cửa khu nhà công nhân của anh Nguyễn Đức K (sinh năm 1983, trú tại khu B, thị trấn B) ở khu B, thị trấn B, huyện Bình Liêu thì thấy có ba chiếc xe mô tô để trước cửa, không có người trông coi. D nhặt một đoạn dây sắt ở gần đó, lần lượt mở khóa điện của cả ba xe mô tô, thì mở được khóa của chiếc xe mô tô Yamaha biển kiểm soát 14P5-0377, D liền dắt chiếc xe mô tô này xuống khu vực ngã ba giao với đường Quốc lộ 18C, nổ máy xe rồi điều khiển xe mô tô hướng lên xã H, mục đích để xem nhà nào có sơ hở thì trộm quả hồi. Đến nơi, D giấu xe mô tô biển kiểm soát 14P5-0377 ở bãi cỏ đối diện cây xăng H, rồi tiếp tục đi lang thang quanh khu

vực xã H. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, D thấy bãi phơi hồi của chị Phạm Thị H không có người trông coi. D đi vào bãi, nhặt 02 bao tải dưa rồi dùng tay bốc đầy 02 bao quả hồi khô, khi đang mang hai bao quả hồi ra khỏi bãi, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSBL ngày 23/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh truy tố Trần Tiến D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...

g) Tái phạm nguy hiểm”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét xử bị cáo Trần Tiến D về tội: “Trộm cắp tài sản” với mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/9/2023, không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày, nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Tiến D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh truy tố là đúng người, đúng tội nên không tranh luận và nhất trí với bào chữa của Luật sư; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Liêu, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, của Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Tiến D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số: 07/2023/CT-VKSBL ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 03 giờ 40 phút ngày 11/9/2023 cùng bản ảnh và biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 09 giờ 35 phút cùng ngày; phù hợp với đơn trình báo và lời khai của các bị hại; phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Ngô Tiến C, chị Nguyễn Thị Thanh N, anh La Văn P và anh Nguyễn Đức H; phù hợp với Kết luận định giá tài sản số: 960/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây nên những bức xúc, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Với hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người dân, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, tại khu B, thị trấn B, bị cáo Trần Tiến D đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 14P5-0377, trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng) của anh Nguyễn Đức K. Ngay sau đó đến khoảng 03 giờ 10 phút ngày 11/9/2023, tại bãi phơi quả hồi ở gần trường Tiểu học xã H, thuộc thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Trần Tiến D có hành vi lén lút trộm cắp hai bao quả hồi khô trọng lượng 36kg (ba mươi sáu kilôgam), trị giá 4.968.000đ (bốn triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng) của chị Phạm Thị H. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.968.000đ (năm triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng), đồng thời tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 23/11/2021, của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt Trần Tiến D 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, với tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Tiến D phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSBL ngày 23/10/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

Các đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

[3]. Về hình phạt:

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã bị Tòa án đưa ra xét xử và phải chấp hành những hình phạt nghiêm khắc của Nhà nước nhưng không cho là bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa và quá trình điều tra đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở xã miền núi, biên giới và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 36kg quả hồi khô và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14P5-0377, ngày 04 và ngày 12/10/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại là chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Đức K, đồng thời các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 36kg quả hồi khô và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14P5-0377 là vật chứng của vụ án, ngày 04 và 12/10/2023 Cơ quan điều tra quyết định đã trả lại cho các bị hại là chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Đức K tại giai đoạn điều tra nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến D 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 11/9/2023 về tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Trần Tiến D.

3. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Tiến D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại Phạm Thị H và Nguyễn Đức K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Bình Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an, Bình Liêu;
- Cơ quan THAHS Công an Bình Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh QN;
- Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh QN;
- Lưu: Hồ sơ; VT; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Nam